

Số: 139/2020/QĐST - HNGĐ

Kim Bôi, ngày 29 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị D**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khu L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hà T**, sinh năm 1988.

Nơi ĐKTT: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện nay: khu L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 59 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị D, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Hà T, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Hà T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Hà T có 02 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 20/02/2012 và Nguyễn Thu P, sinh ngày 24/3/2018. Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Hà T thỏa thuận: chị Bùi Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thu P, sinh ngày 24/3/2018. Anh Nguyễn Hà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thu T, sinh ngày 20/02/2012. Chị Bùi Thị D, anh Nguyễn Hà T chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Hà T có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung và công sức đóng góp:** Chị Bùi Thị D, anh Nguyễn Hà T đã tự thỏa thuận việc phân chia tài sản chung trước khi ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận, cụ thể như sau:

+ Chị Bùi Thị D được quyền sử dụng 01 thửa đất có diện tích 245,2m² và được quyền sở hữu các tài sản khác gắn liền trên đất tại thửa đất số 09, tờ bản đồ số: 289 452-7-c (tờ số 09) ở địa chỉ: xóm L, thị trấn B, huyện Ki, tỉnh Hòa Bình, đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN788863 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 20/7/2018 mang tên bà Bùi Thị D và được quyền sở hữu 01 xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, BKS: 28C-047.40, đăng ký xe mang tên Nguyễn Hà T do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 30/01/2018.

+ Anh Nguyễn Hà T được quyền tiếp tục nhận khoán 8100m² đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 50, tờ bản đồ số 19, địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hòa Bình theo Hợp đồng giao khoán sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản số: 376/2017/HĐGK ngày 17/02/2017 với Công ty TNHH một thành viên Thanh Hà Hòa Bình .

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Chị Bùi Thị D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0007192 ngày 04/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Hoàn lại cho chị Bùi Thị D 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- TAND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Kim Bôi
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi
- UBND xã Nam Thượng.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Mai Linh